Thứ Tư, Ngày 25 Tháng 9 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Thận trọng hướng về 1300

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thị trường duy trì sắc xanh liên tục trong phiên giao dịch ngày hôm nay, dẫn dắt bởi các nhóm ngành tài chính (ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm). Thanh khoản cải thiện rõ rệt và tăng mạnh trong phiên hôm nay, vượt mức thanh khoản trung bình 20 ngày.

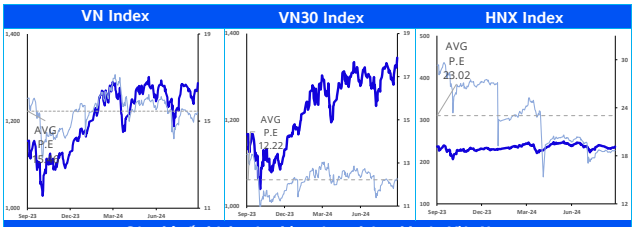
▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 10.49 điểm (+0.82%), đạt 1,287.48 điểm; HNX-Index tăng 1.52 điểm (+0.65%), đạt 235.84 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 22.79 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 992.8 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 525.8 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VCI, MWG, TCB.

▶ VCB (+1.75%), BID (+1.52%), MBB (+1.98%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. VNM (-1.00%), GVR (-0.41%), NAB (-2.29%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Nguyên vật liệu, Chứng khoán, và Bất động sản là các nhóm ngành đóng góp lớn nhất vào đà tăng thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: HPG, SSI, VIC.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index hiện đang nằm trên các đường EMA 20,50 và 200 và tiến gần 1,300 điểm. Lực bán xuất hiện nhưng lực mua đã hấp thụ tốt trong phiên giao dịch hôm nay. Ngoài ra, khối ngoại vẫn duy trì mua ròng trong các phiên giao dịch gần đây và các cổ phiếu nhóm ngân hàng là nhóm dẫn dắt cho đà tăng lần này. Chỉ báo MACD cắt lên trên đường tín hiệu, ủng hộ cho đà tăng của chỉ số. Trong ngắn hạn, chúng tôi kỳ vọng VN-Index sẽ giao dịch rung lắc trong 1,260-1,300 điểm, chờ đợi một phiên thanh khoản lớn với biên độ rộng xác nhận vượt 1,300 điểm. Trong trường hợp tiếp tục thất bại trong lần tiếp cận đỉnh cũ này, chỉ số sẽ quay về kiểm định lại vùng điểm 1,240-1,250 một lần nữa.

Chiến lược: Nhà đầu tư quan sát tại vùng giá này, gia tăng tỷ trọng nếu VN-Index vượt thành công 1,300 điểm với thanh khoản cải thiện.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,287	0.8	0.2	11.6	15.4	1.7	5,247,457
VN30 Index	1,344	1.0	1.7	15.9	12.3	1.7	3,681,342
VN Midcap	1,931	1.1	-0.6	19.2	17.0	1.6	1,020,438
VN Smallcap	1,427	0.7	-1.6	4.8	20.6	1.0	261,243
HNX Index	236	0.7	-1.8	1.9	18.7	1.2	301,487
UpCom	94	-0.3	-1.0	5.4	13.4	1.8	1,476,341

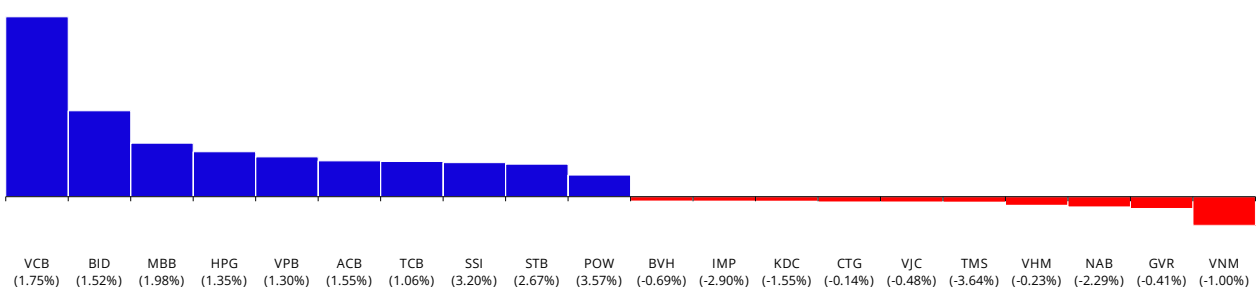
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.7	-2.1	53.1	1.4	279.4	4.4	142,507
Bảo hiểm	-0.5	-7.4	8.2	2.7	14.3	1.4	44,093
Bất động sản	0.5	2.8	-0.4	-3.1	14.5	1.3	735,977
CNTT	0.2	0.9	56.0	59.8	31.1	6.1	214,189
Dầu khí	0.4	-6.1	42.7	19.7	25.8	2.8	73,027
Dịch vụ tài chính	2.7	1.5	13.6	23.4	23.1	1.9	205,831
Tiện ích	0.4	-7.3	1.8	-9.3	15.8	1.9	305,166
Du lịch và Giải trí	0.5	-0.6	19.8	27.8	n.a	30.8	115,812
Hàng & DV CN	0.5	-2.6	10.9	12.9	15.4	1.8	144,846
Hàng CN & Gia dụng	0.3	-6.0	17.4	16.6	16.3	2.0	61,298
Hóa chất	0.0	2.1	43.9	47.9	29.1	2.3	256,364
Ngân hàng	1.3	1.7	20.0	19.6	10.3	1.7	2,110,945
Ô tô và phụ tùng	1.4	-4.1	8.5	14.2	19.1	1.3	15,849
Tài nguyên Cơ bản	1.3	-0.3	1.2	7.2	37.0	1.5	217,299
Th.phẩm & Đồ uống	0.0	-2.8	3.7	-4.2	25.8	2.8	447,952
Truyền thông	1.9	-2.6	-22.2	5.6	26.1	0.9	1,664
Xây dựng và Vật liệu	0.3	2.5	0.8	8.8	26.0	1.4	126,597
Y tế	-0.5	4.3	14.5	7.0	15.6	2.2	39,676

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	101	0.0	-0.1	-0.2	-4.8	-0.8	-5.2
USD/JPY	144	0.7	1.3	-0.2	-9.7	2.2	-3.2
USD/CNY	7	-0.1	-0.8	-1.4	-3.3	-1.1	-4.0
KRW/USD	1,332	0.0	-0.1	0.2	-4.0	3.4	-0.3
EUR/USD	1	0.0	-0.6	-0.2	-4.2	-1.3	-5.3
USD/VND	24,594	0.0	-0.1	-1.1	-3.4	1.3	0.9
Dầu Thô	71	-0.3	0.6	-4.7	-11.7	-0.4	-20.5
Xăng	237	16.8	17.9	3.7	-5.7	12.8	-6.8
Khí đốt	3	1.7	13.6	28.3	-5.9	3.2	-1.7
Than	140	0.0	-0.1	-3.9	4.9	-4.7	-12.8
Vàng	2,657	0.0	3.8	5.5	14.5	28.8	38.7
Thép cuộn	3,249	3.1	3.0	2.4	-12.3	-20.3	-16.6

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. HAC – Chứng khoán: HĐQT Haseco bầu ông Ninh Lê Sơn Hải làm Chủ tịch HĐQT kiêm người đại diện pháp luật thay thế cho ông Vũ Dương Hiền đã từ nhiệm kể từ ngày 21/9/2024. Ông Ninh Lê Sơn Hải là Phó phòng IT trước khi được bổ nhiệm.

2. DHC – Nguyên vật liệu: Ông Nguyễn Thanh Nghĩa, thành viên HĐQT DHC vừa bán ra 1 triệu cổ phiếu DHC để giải quyết nhu cầu tài chính. Giao dịch được thực hiện từ ngày 27/09 đến ngày 25/10 theo phương thức thỏa thuận hoặc khớp lệnh.

3. AGR – Chứng khoán: HĐQT AGR thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để chi cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông là 3/10/2024. Với tỷ lệ 7%, Agriseco sẽ chi hơn 150 tỷ đồng trả cổ tức 2023 cho cổ đông trong tháng 10/2024.

4. VNA – Công nghiệp: Tại ĐHCĐ bất thường, Công ty Vận tải biển VINASHIP có cổ đông lớn là Công ty Quản lý quỹ Ngân hàng Công Thương Việt Nam. Đáng chú ý, loạt tờ trình thông qua tại kỳ họp có thời gian công bố rất gấp gáp.

5. LPB – Ngân hàng: LPB có kế hoạch bầu thêm hai thành viên độc lập HĐQT là bà Vương Thị Huyền và ông Yew Teong Soon Alan. Bà Vương Thị Huyền từng đảm nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc tại VIB, còn ông Yew Teong Soon Alan đang là thành viên HĐQT độc lập tại Chứng khoán LPBank.

6. VET – Hóa chất: Ngày 24/9, lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng ra văn bản yêu cầu CTCP Thuốc thú y Trung ương (Công ty Navetco) khẩn trương hoàn thiện phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do tiêm vaccine viêm da nổi cục trên đàn bò sữa.

7. PET – Bán lẻ: Tổng công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp dầu khí (Petrosetco) bị nhắc nhở và đề nghị nghiêm chỉnh thực hiện công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

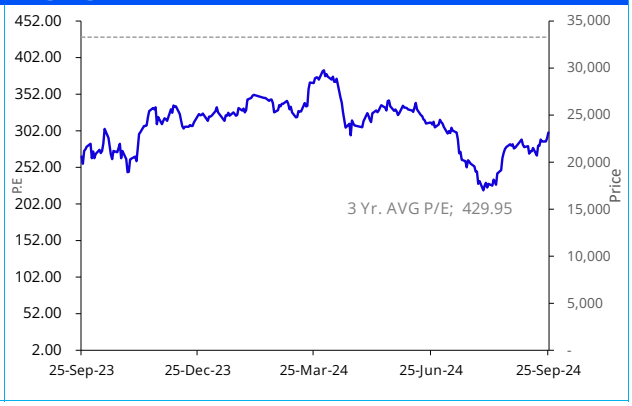
8. PNJ – Bán lẻ: Dragon Capital thông báo quỹ thành viên Samsung Vietnam Securities Master Investment Trust đã bán 40,000 cổ phiếu PNJ vào ngày 19/9. Sau giao dịch, nhóm quỹ này giảm tỷ lệ sở hữu từ từ 6% xuống 5.988%.

9. BMS – Chứng khoán: Ngày 16/9/2024, Chứng khoán Bảo Minh phát hành thành công 1,500 trái phiếu mã BMSH2425002, mệnh giá 100 triệu đồng/trái phiếu, lãi suất 10%. Giá trị phát hành là 150 tỷ đồng, kỳ hạn 12 tháng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt – PDR

PDR – Bất động sản: UBND tỉnh Bình Định chính thức phê duyệt giá đất áp dụng cho Dự án Khu Đô thị Bắc Hà Thanh do CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt làm chủ đầu tư.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	9/24/2024	9/25/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Tài nguyên Cơ bản	70.3	552	1,812	1,064	
2	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	62.1	125	294	181	
3	Ô tô và phụ tùng	52.2	48	74	48	
4	Dịch vụ tài chính	50.6	1,115	3,263	2,167	
5	Truyền thông	48.3	6	12	8	
6	Ngân hàng	45.0	3,822	6,131	4,230	
7	Hóa chất	36.6	551	1,045	765	
8	Bất động sản	29.6	2,073	3,386	2,612	
9	Thực phẩm và đồ uống	25.1	722	1,246	996	
10	Công nghệ Thông tin	23.9	293	647	523	
11	Xây dựng và Vật liệu	22.5	550	731	597	
12	Y tế	20.6	47	59	49	
13	Du lịch và Giải trí	18.0	98	144	122	
14	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	17.8	504	601	510	
15	Hàng cá nhân & Gia dụng	13.7	225	271	239	
16	Bán lẻ	4.4	539	525	503	
17	Bảo hiểm	-1.8	17	22	23	

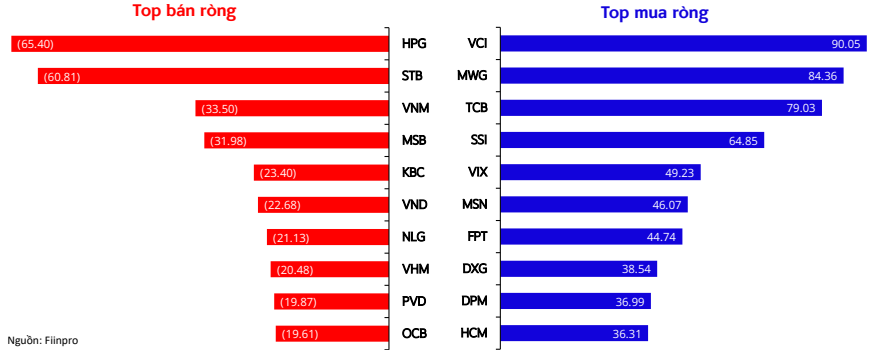
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,200	1.4	4.4	3.1	68	1,075.9	
STB	Sacombank	Ngân hàng	32,700	2.7	8.1	17.0	86	920.4	
MBB	MBBank	Ngân hàng	25,750	2.0	5.5	38.1	84	822.1	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	35,600	3.2	3.2	8.3	129	557.6	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	16,250	2.8	3.8	-16.0	176	463.7	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	12,000	5.3	5.7	5.3	113	469.8	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,450	1.3	4.3	1.3	38	891.9	
MSB	MSB Bank	Ngân hàng	11,950	3.0	4.8	19.5	414	266.0	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	20,700	2.7	3.0	-9.2	106	410.1	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	19,450	1.8	6.6	16.1	169	297.1	
DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Hóa chất	36,100	1.4	1.5	8.4	191	260.5	
BID	BIDV	Ngân hàng	50,000	1.5	1.9	15.2	182	262.6	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	75,500	0.9	1.5	12.7	65	387.6	
ACB	ACB	Ngân hàng	26,200	1.6	6.3	26.1	32	598.8	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	29,250	1.6	4.5	16.6	145	246.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	
HDC	Phát triển Nhà BR-VT	Bất động sản	26,550.0	6.8	9.0	0.1	7.5	26.55	
PC1	Tập đoàn PC1	Xây dựng và Vật liệu	29,450.0	2.3	1.7	2.3	2.1	29.45	
MSB	MSB Bank	Ngân hàng	11,950.0	3.0	4.8	19.5	3.9	11.95	
HAX	Ô tô Hàng Xanh	Ô tô và phụ tùng	17,000.0	2.1	0.0	40.6	1.0	17.00	
CRC	Create Capital Việt Nam	Xây dựng và Vật liệu	6,690.0	0.9	2.0	22.5	1.7	6.69	
DXS	Dịch vụ BĐS Đất Xanh	Bất động sản	5,960.0	1.5	2.8	-20.5	1.5	5.96	
TEG	TECGROUP	Bất động sản	8,580.0	0.7	-0.3	-12.8	0.5	8.58	
OCB	Ngân hàng Phương Đông	Ngân hàng	11,650.0	0.0	0.4	5.1	0.3	11.65	
DHC	Đông Hải Bến Tre	Tài nguyên Cơ bản	37,300.0	-0.4	0.4	-1.8	-0.4	37.30	
ITA	Đầu tư CN Tân Tạo	Bất động sản	2,350.0	-2.1	-17.8	-63.6	-14.7	2.35	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
9/25/2024	2,324.8	1,799.0	525.8
9/24/2024	1,445.4	3,876.8	-2,431.4
9/23/2024	1,450.1	1,234.5	215.5
9/20/2024	2,932.9	3,236.9	-304.0
9/19/2024	1,767.6	1,296.2	471.4
9/18/2024	1,923.9	1,611.8	312.0
9/17/2024	1,481.0	955.7	525.3
9/16/2024	1,276.8	1,058.9	217.9
9/13/2024	1,473.2	1,545.2	-72.0
9/12/2024	1,452.4	1,639.8	-187.3
9/11/2024	1,561.9	1,554.4	7.6
9/10/2024	1,412.0	1,799.4	-387.4
9/9/2024	1,201.6	1,684.5	-482.9
9/6/2024	2,904.4	2,671.3	233.1
9/5/2024	2,745.4	3,431.6	-686.2
9/4/2024	1,593.8	2,367.4	-773.6

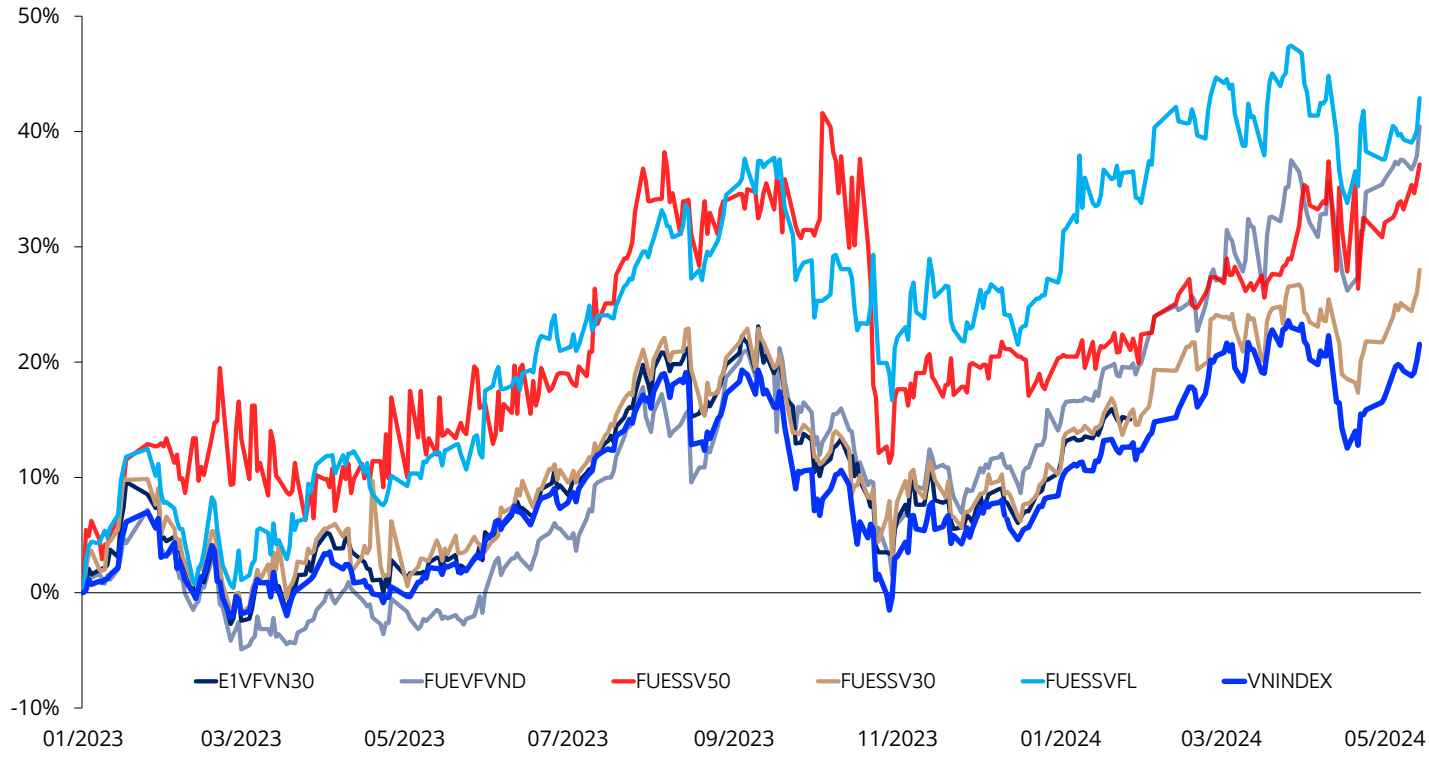
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,460	0.8%	1.7%	20.7%	1,206,700	28.3	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	20,070	1.1%	2.1%	20.2%	19,000	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,590	1.6%	3.6%	17.0%	809,200	17.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	33,720	0.8%	-0.1%	27.5%	1,013,800	34.1	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,990	1.1%	1.1%	17.4%	241,100	4.3	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,710	1.0%	1.7%	19.6%	19,200	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	16,140	1.0%	2.0%	19.6%	4,900	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,560	0.6%	-1.6%	1.7%	300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	9,000	0.4%	2.3%	20.0%	17,700	0.2	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,100	0.8%	0.0%	11.0%	14,100	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,730	0.2%	1.7%	20.1%	20,000	0.3	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,120	-0.1%	-0.9%	29.2%	2,300	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,500	0.6%	1.2%	-2.6%	4,600	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,750	n.a	0.4%	n.a	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,200	0.0%	2.0%	n.a	200	0.0	

của các ETF và VNINDEX



ng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	288.1	(175,766)	8,680	14.1	15.4	1.0	1.99	1.6	11.2	63.5
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.2	-	-	7.0	29.6	0.9	1.87	1.7	12.1	51.6
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	23.8	(24,215)	(98,177)	13.6	20.0	1.0	2.48	1.3	8.5	80.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	496.5	83,326	(2,280,269)	28.7	18.9	1.0	2.13	1.9	11.8	83.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	14.7	15.7	1.0	1.67	1.6	12.4	45.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.9	8,245	8,245	16.8	20.2	1.0	2.01	1.6	11.2	63.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-	(7,683)	18.2	16.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	-1.3	37.4	0.9	1.76	1.6	12.4	47.5
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	67.3	96,553	314,685	17.2	20.2	0.9	2.00	1.7	11.4	63.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.7	48,987	83,457	17.7	24.7	1.0	1.19	1.5	16.1	43.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.7	-	(42,664)	18.2	20.0	1.0	2.23	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-	-	28.5	19.3	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-26.2	43.0	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.1	n.a	n.a	n.a	n.a	1.1	2.16	1.9	12.1	74.5
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities